

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2022/DS-ST

Ngày: 22 – 4 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Lil.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Út

Bà Trần Thị Bé Ba

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXX-ST ngày 21 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-DS, ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Phan Văn H, chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Hoàng Th, chức vụ Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Địa chỉ: khu vực 2, phường Th A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

*2. Bị đơn:* Anh Phạm Hồng X, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B Th, xã L B, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, như tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, có người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Trần Hoàng Th trình bày:

Vào ngày 03/10/2018 Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín thị xã Long Mỹ có giải ngân cho anh Phạm Hồng X vay số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1827600709, ngày 03/10/2018; Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân; Lãi suất cho vay 24%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả thì phải chịu lãi phạt theo quy định. Thời hạn vay 24 tháng, phương thức trả nợ hàng tháng, tiền vốn chia đều cộng lãi hàng tháng tính theo dư nợ ban đầu, trả vào ngày 03 hàng tháng. Việc vay nợ không có tài sản bảo đảm. Sau khi giải ngân anh Phạm Hồng X thực hiện trả nợ cho Ngân hàng đến ngày 12/7/2019 thì ngưng. Phía Ngân hàng cử người đến yêu cầu anh X tiếp tục trả nợ nhưng anh X hứa hẹn mà không thực hiện.

Tại phiên tòa, ông Trần Hoàng Th là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án buộc anh Phạm Hồng X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ đến ngày xét xử là 44.082.592 đồng (trong đó tiền vốn gốc 18.750.000 đồng, tiền lãi trong hạn 9.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 14.411.029 đồng và tiền lãi phạt 1.921.563 đồng) và yêu cầu tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phạm Hồng X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai đối với bị đơn Phạm Hồng X.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Bị đơn Phạm Hồng X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Phạm Hồng X.

[2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, căn cứ vào Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

### [3] Về nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bị đơn Phạm Hồng X trả số tiền còn nợ là 44.082.592 đồng (trong đó tiền vốn gốc 18.750.000 đồng, tiền lãi trong hạn 9.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 14.411.029 đồng và tiền lãi phạt 1.921.563 đồng). Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã cung cấp Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1827600709, ngày 03/10/2018 và các phụ lục hợp đồng kèm theo thể hiện anh Phạm Hồng X đã vay của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, phòng giao dịch thị xã Long Mỹ số tiền 30.000.000 đồng từ ngày 03/10/2018. Việc vay tiền không có tài sản đảm bảo, phương thức trả nợ hàng tháng, tiền vốn chia đều cộng lãi hàng tháng tính theo dư nợ ban đầu, trả vào ngày 03 hàng tháng. Tuy nhiên, từ thời điểm giải ngân cho anh X (ngày 03/10/2018) thì anh X thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng đến ngày 12/7/2019 thì ngưng cho đến nay. Phía Ngân hàng cử người đến gặp anh X để yêu cầu tiếp tục thực hiện trả nợ nhưng anh X hứa hẹn mà không thực hiện. Như vậy, bị đơn Phạm Hồng X đã vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*. Vì vậy, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện bị đơn Phạm Hồng X để yêu cầu trả số tiền còn nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.2] Về lãi suất: Theo Giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1827600709, ngày 03/10/2018 thể hiện lãi suất cho vay 24%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả thì phải chịu lãi phạt theo quy định. Theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất ...theo quy định pháp luật”*. Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *“Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*. Bị đơn Phạm Hồng X đã không thực

hiện việc trả vốn hay trả lãi cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kể từ ngày 12/7/2019 cho đến nay. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu anh X trả lãi đến ngày xét xử đối với số tiền lãi trong hạn 9.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 14.411.029 đồng và tiền lãi phạt 1.921.563 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc bị đơn Phạm Hồng X có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ là 44.082.592 đồng (trong đó tiền vốn gốc 18.750.000 đồng, tiền lãi trong hạn 9.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 14.411.029 đồng và tiền lãi phạt 1.921.563 đồng).

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Phạm Hồng X phải nộp 5% án phí giá ngạch trên số tiền phải trả là 2.204.129 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Buộc bị đơn Phạm Hồng X có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ là 44.082.592 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng*), trong đó tiền vốn gốc 18.750.000 đồng, tiền lãi trong hạn 9.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 14.411.029 đồng và tiền lãi phạt 1.921.563 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn Phạm Hồng X còn phải chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo Giấy đề nghị vay vốn

kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1827600709, ngày 03/10/2018 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Phạm Hồng X phải nộp án phí là 2.204.129 đồng (*Hai triệu, hai trăm lẻ bốn nghìn, một trăm hai mươi chín nghìn đồng*).

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông Trần Hoàng Thám được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) theo biên lai thu số 0004085 ngày 23/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Phạm Hồng X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công tại theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Lìl**